

Cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã ở nông thôn Việt Nam hiện nay

Mai Đức Ngọc *

Tóm tắt: Đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã có vai trò rất quan trọng trong việc thực hiện chức năng cầu nối giữa Đảng với nhân dân, giữa công dân với Nhà nước. Trong những năm qua, đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã đã phát huy được sức mạnh của hệ thống chính trị, tạo dựng các phong trào cách mạng của quần chúng, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Bài viết phân tích thực trạng vai trò của cán bộ chủ chốt cấp xã và những giải pháp nhằm nâng cao hơn nữa vai trò của cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã ở nông thôn hiện nay.

Từ khóa: Cán bộ; cán bộ lãnh đạo chủ chốt; cấp xã; nông thôn; Việt Nam.

1. Quan điểm của Đảng về xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã

Chính quyền cấp xã là chính quyền Nhà nước ở cơ sở, có vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng, là nền tảng của bộ máy Nhà nước, là chỗ dựa và công cụ sắc bén để thực hiện và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, làm cơ sở cho chiến lược ổn định và phát triển đất nước, là yếu tố chi phối mạnh mẽ đến đời sống chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của cộng đồng dân cư trên địa bàn. Đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã có vai trò rất quan trọng trong việc thực hiện chức năng làm cầu nối giữa Đảng với nhân dân, giữa công dân với Nhà nước.

Hồ Chí Minh luôn quan tâm và chăm lo xây dựng cấp xã. Người đã tổng kết, rút ra bài học có ý nghĩa cực kỳ quan trọng: “Cấp xã là gần gũi dân nhất, là nền tảng của hành chính. Cấp xã làm được việc thì mọi công việc đều xong xuôi” [1, tr.269]

Xuất phát từ vị trí, vai trò quan trọng của đội ngũ cán bộ cấp xã, trong công cuộc đổi mới toàn diện đất nước hiện nay, vận dụng đúng đắn lý luận của chủ nghĩa Mác -

Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về tiêu chuẩn cán bộ và công tác cán bộ Đảng ta luôn quan tâm đến đội ngũ cán bộ của Đảng, trong đó có đội ngũ cán bộ cấp xã. Ở Việt Nam, hệ thống hành chính có bốn cấp: trung ương, tỉnh, huyện và xã (cơ sở). Trong thời kỳ đổi mới, Đảng ta coi trọng việc củng cố, nâng cao chất lượng hệ thống chính trị các cấp, đặc biệt ở cấp trung ương và cấp cơ sở và yêu cầu cấp bách phải củng cố kiện toàn bộ máy Nhà nước ở cơ sở. Các cấp ủy đảng, các cơ quan nhà nước, các đoàn thể nhân dân cần hướng về cơ sở, chăm lo xây dựng cơ sở vững mạnh, có sức chiến đấu cao. Đại hội Đảng VII đã chỉ rõ: “Mục tiêu của công tác đào tạo cán bộ là xây dựng đội ngũ cán bộ đồng bộ và có chất lượng mà nòng cốt là đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý chủ chốt các ngành các cấp và cơ sở” [2]. Bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Đại hội Đảng VIII tiếp tục khẳng định: “Đào

(*) Tiến sĩ, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.
ĐT: 0914990469; Email: maiducngoc195@yahoo.com.

tạo, bồi dưỡng cán bộ toàn diện cả về lý luận chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn, năng lực thực tiễn. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý, các nhà doanh nghiệp và các chuyên gia, trước hết là đội ngũ cán bộ chủ chốt trong hệ thống chính trị, phải dành kinh phí thỏa đáng cho việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ cơ sở và chú ý kiện toàn, tăng cường đội ngũ cán bộ cốt cán” [3, tr.145]. Đại hội Đảng IX nêu rõ: “Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức trước hết là cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý... có chế độ, chính sách đào tạo bồi dưỡng, đãi ngộ đối với cán bộ xã, phường, thị trấn” [3, tr.135]. Đại hội Đảng X đã nhấn mạnh: “Xây dựng đội ngũ cán bộ đồng bộ, có cơ cấu hợp lý, chất lượng tốt, xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo kế tiếp vững vàng. Chú ý đào tạo cán bộ nữ, cán bộ các dân tộc thiểu số, cán bộ xuất thân từ công nhân, chuyên gia trên các lĩnh vực, bồi dưỡng nhân tài theo định hướng quy hoạch” [4, tr.293]. Đại hội Đảng XI chỉ rõ: “Xây dựng cơ cấu đội ngũ cán bộ hợp lý, các loại hình cán bộ, từ cán bộ lãnh đạo quản lý cấp chiến lược, cán bộ làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ, cán bộ khoa học, kỹ thuật, trí thức lao động sáng tạo, cơ cấu giới và lứa tuổi, cơ cấu dân tộc, bảo đảm có đội ngũ cán bộ cho yêu cầu phát triển vùng, miền, địa phương, cơ sở trong toàn quốc” [3, tr.262].

Đảng cũng đã triển khai nhiều nghị quyết, quyết định về vấn đề này: Nghị quyết Trung ương III khóa VIII về công tác cán bộ; Quy định số 54 của Bộ Chính trị về chế độ học tập lý luận chính trị trong Đảng đối với cán bộ, đảng viên; Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX “Về đổi mới và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị ở cơ sở xã, phường, thị trấn”. Các nghị quyết đó đã khẳng định và nêu bật vị trí hết sức quan

trọng của cấp xã: “Các cơ sở xã, phường, thị trấn là nơi tuyệt đại bộ phận nhân dân cư trú, sinh sống. Hệ thống chính trị ở cơ sở có vai trò rất quan trọng trong việc tổ chức và vận động nhân dân thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tăng cường đại đoàn kết toàn dân, phát huy quyền làm chủ của dân, huy động mọi khả năng phát triển kinh tế - xã hội, tổ chức cuộc sống của cộng đồng dân cư” [5]. Do cấp xã có vị trí đặc biệt quan trọng, nên vấn đề có ý nghĩa to lớn, song còn đối với cấp xã là phải xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt ngang tầm yêu cầu nhiệm vụ của thời kỳ mới. Nghị quyết Trung ương V khóa IX “Về đổi mới và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị cơ sở xã, phường, thị trấn” nhấn mạnh: “đổi mới cơ bản chương trình, nội dung và phương pháp giảng dạy đối với cán bộ cơ sở theo hướng đào tạo cơ bản, bồi dưỡng theo chức danh, bảo đảm tính thiết thực. Nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên và tăng cường cơ sở vật chất ở các Trường chính trị cấp tỉnh, các Trung tâm giáo dục chính trị cấp huyện”, “đặc biệt quan tâm xây dựng, đào tạo đội ngũ cán bộ đảng viên và củng cố các tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh, coi đây là nhân tố quan trọng bảo đảm thành công sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn”. Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16 tháng 1 năm 2012 - Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Về một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” đã chỉ rõ: “Đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp đã có bước trưởng thành và tiến bộ về nhiều mặt. Đa số cán bộ, đảng viên có ý thức rèn luyện, nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, có ý thức phục vụ nhân dân, được nhân dân tin tưởng”, đồng thời cũng chỉ rõ những yếu kém, bất cập

trong công tác cán bộ.

Để tạo chuyển biến mạnh mẽ về công tác xây dựng Đảng trong thời gian tới, một trong ba vấn đề cấp bách được nêu trong Nghị quyết mà Đảng ta yêu cầu phải tập trung cao độ để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt đó chính là: xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, trong đó có cán bộ lãnh đạo cơ sở, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Tóm lại, vai trò của người cán bộ lãnh đạo nói chung, cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã nói riêng trong thời kỳ mới đặc biệt quan trọng như Hồ Chí Minh đã khẳng định “cán bộ là gốc của mọi công việc, công việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hay kém” [1]. Do vậy, cán bộ là nhân tố quyết định cho sự thành bại của cách mạng, gắn liền với vận mệnh của Đảng, đất nước và của cả dân tộc. Sự nghiệp đổi mới đất nước muốn thành công phải tạo sự chuyển biến tích cực từ cơ sở, mà sự chuyển biến ở cơ sở lại phụ thuộc rất quan trọng ở chất lượng đội ngũ cán bộ, đặc biệt là cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã.

2. Ưu điểm của cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã ở nông thôn hiện nay

Hiện nay, Việt Nam có 11.162 đơn vị hành chính cấp xã, bao gồm 1.567 phường, 597 thị trấn và 9.064 xã, với tổng số trên 222.735 cán bộ, công chức và 317.766 cán bộ không chuyên trách cấp xã. Đây là những người trực tiếp thực hiện và đưa chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến với nhân dân, tuyên truyền, vận động và tổ chức nhân dân thực hiện.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX ngày 18 tháng 3 năm 2002 “Về đổi mới và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị ở cơ

sở xã, phường, thị trấn”; cùng với sự quan tâm của các cấp ủy Đảng, chính quyền trong những năm qua, đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã đã có sự phát triển cả về số lượng và chất lượng. Việc bầu cử, phê chuẩn, bổ nhiệm cán bộ đã được thực hiện đúng tiêu chuẩn, quy định, bước đầu bố trí các chức danh công chức phù hợp với trình độ chuyên môn được đào tạo; việc quản lý, sử dụng công chức đã dần đi vào nề nếp; hầu hết số công chức được tuyển dụng, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển đều có trách nhiệm với công việc và vị trí công tác được giao; từng bước thực hiện tốt chế độ tiền lương, quy định đánh giá, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ lãnh đạo chủ chốt. Đặc biệt, từ khi có Luật Cán bộ công chức năm 2008; Luật Viên chức năm 2010; Nghị định số 114/2003/NĐ-CP; Quyết định số 04/2004/QĐ-BNV; Nghị định số 112/2012/NĐ-CP thì đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã không ngừng được kiện toàn, củng cố, phần lớn được rèn luyện, thử thách trong quá trình công tác, được quan tâm quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức tốt, có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm, góp phần giúp hoạt động của hệ thống chính trị nói chung và chính quyền cấp xã nói riêng có chuyển biến tích cực.

Đến nay cơ bản đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã có trình độ chuyên môn, lý luận chính trị và năng lực để thực hiện các nhiệm vụ được giao, góp phần nâng cao các mặt công tác, khơi dậy được nguồn lực của nhân dân, nâng cao trình độ dân sinh, dân trí, dân chủ ở cơ sở, đời sống nhân dân được nâng lên đáng kể, góp phần vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng, chính quyền, đảm bảo an ninh, chính trị, quốc phòng ở các địa phương và trên địa

bàn cấp xã. Vai trò tích cực của cán bộ chủ chốt cấp xã ngày càng được khẳng định. Vai trò đó thể hiện ở những điểm sau:

2.1. Thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước ở cơ sở

Cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã là người thay mặt Đảng, Nhà nước trực tiếp lãnh đạo, quản lý xã hội đến tận người dân, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, bảo đảm quyền lực, quyền lợi của dân, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Mọi đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước từ Trung ương đến cơ sở có được thực hiện đúng đắn hay không phụ thuộc rất nhiều vào vai trò của họ.

Là cấp gần nhất với thực tiễn, trực tiếp nhất với cuộc sống của dân, cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã là người trực tiếp tuyên truyền, vận động và tổ chức thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước ở cơ sở, đảm bảo an sinh của người dân và sự phát triển của cộng đồng. Thông qua vai trò của họ mà ý Đảng, lòng dân được thống nhất, làm cho đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước có cơ sở bám rễ, ăn sâu trong đời sống xã hội, tạo nên sự gắn bó máu thịt giữa Đảng và dân, nâng cao sự nhất trí trong Đảng và sự đồng thuận trong xã hội.

Cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã là người quyết định hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở. Họ vừa là bộ não, đầu tàu của hệ thống, vừa là người chỉ huy, điều hành, tổ chức thực hiện, đảm bảo cho bộ máy vận hành đồng bộ, thông suốt, hiệu lực, hiệu quả, làm cho đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước đi vào cuộc sống. Thực tế điều tra xã hội học cho thấy, vai trò của cán bộ chủ chốt cơ sở ở các xã ổn định được đánh giá khá cao: là hạt nhân chính trị ở cơ sở (97,0%); tuyên truyền vận động và tổ chức nhân dân thực hiện thắng lợi đường

lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước (94,8%); nâng cao sự nhất trí trong Đảng và sự đồng thuận trong xã hội (93,3%); phát huy và tập hợp mọi lực lượng ở cơ sở để thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội (93,9%); khơi dậy mọi nguồn lực và tạo điều kiện thuận lợi để người dân phát triển kinh tế (90,0%); tổ chức thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn (93,0%) [6, tr.43].

Cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã vừa là linh hồn, vừa là bộ não, vừa là đầu tàu của cả hệ thống, “đầu nghĩ, miệng nói, tay làm, tai lắng nghe”. Cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã thường đáp ứng được nguyện vọng của dân, tạo môi trường sản xuất, kinh doanh phát triển lành mạnh, khai thác được tiềm năng thế mạnh ở cơ sở, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân.

2.2. Quyết định sự phân bổ lợi ích và các nguồn lực ở cơ sở

Là người đứng đầu, trực tiếp nắm và chỉ đạo thực hiện các vấn đề trọng yếu, các khâu trung tâm của hệ thống chính trị ở cơ sở, cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã vừa là người khởi xướng chủ trương, vừa là người chủ trì, điều khiển và chịu trách nhiệm đến cùng các mặt công tác, các lĩnh vực hoạt động của hệ thống đó. Là người nắm giữ quyền lực, quyết định việc phân bổ lợi ích nên hành động của họ phải minh bạch, công bằng, gương mẫu và nghiêm túc rèn luyện để có phương thức lãnh đạo dân chủ.

Sự mạnh yếu của hệ thống chính trị và phong trào cách mạng ở cơ sở gắn liền với vai trò cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã. Họ vừa là hạt nhân lãnh đạo, vừa là những trụ cột, trung tâm đoàn kết, quy tụ các lực lượng, vừa là linh hồn của các tổ chức trong hệ thống đó. Hệ thống chính trị cơ sở có hoàn thành tốt nhiệm vụ hay không, có đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng của dân hay

không, có được dân tin yêu, kính trọng và bảo vệ hay không trước hết tùy thuộc vào vai trò của cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã.

Là người đại diện của dân, họ phải chăm lo đời sống, giải quyết thoả đáng nhu cầu, lợi ích của dân, làm cho dân yên ổn, phấn khởi làm ăn, sinh sống, cố kết cộng đồng, tin tưởng và tự giác tham gia các phong trào cách mạng ở cơ sở. Cấp xã là nơi chính quyền trong lòng dân, quan hệ với dân là quan hệ nền tảng sâu xa, bản chất nhất, quy định và chi phối các quan hệ khác. Muốn giữ vững ổn định ở cơ sở phải tập hợp được lực lượng nơi dân, phát huy nguồn lực trong dân, được dân ủng hộ. Có dân là có tất cả, mất dân là mất tất cả. Có sức mạnh đoàn kết dân tộc, đồng thuận xã hội thì khó khăn, phức tạp mấy cũng giải quyết được. Kết quả điều tra xã hội học cho thấy, cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã là trung tâm đoàn kết các lực lượng ở cơ sở (92,4%); chăm lo đời sống và giải quyết thoả đáng các lợi ích của người dân (92,7%); là cầu nối trực tiếp giữa Đảng và dân (91,8%); thắt chặt mối liên hệ giữa hệ thống chính trị với nhân dân (90,3%); là tấm gương về bản lĩnh chính trị, đạo đức, lối sống và trình độ năng lực ở cơ sở (94,5%) [6, tr.47].

Là người nắm giữ quyền lực, nắm giữ đặc quyền về kinh tế, nhân sự và quyết định việc phân bổ lợi ích ở cơ sở, cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã phải công tâm, công bằng và không thiên vị; phải gương mẫu, đi đầu trong thực hiện dân chủ, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Có như vậy, họ mới xứng đáng là người đại diện của dân, được dân tin yêu, kính trọng và tạo điều kiện giúp đỡ.

2.3. Thúc đẩy sự phát triển các mặt của đời sống xã hội ở cơ sở

Nông thôn hiện nay đứng trước những yêu cầu, những tình huống mới phức tạp

hơn trước đó rất nhiều. Điều đó đòi hỏi cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã phải có khả năng dự báo, phát hiện, giải quyết nhanh chóng, chính xác các nhu cầu bức xúc của dân. Họ phải phán đoán chính xác tình hình, đưa ra các quyết định kịp thời, đúng đắn trong nhiều tình huống khác nhau, thậm chí bất ngờ, nếu không sẽ mất thời cơ, rơi vào thế bị động, làm hỏng việc lớn. Mặt khác, cơ sở là nơi giải quyết công việc liên quan trực tiếp đến lợi ích, quyền lực của dân, điều đó đòi hỏi cán bộ chủ chốt cơ sở phải có khả năng quyết đoán, nếu kéo dài hoặc quyết định sai sẽ gây phản nộ, phản ứng tức thì của dân, thậm chí còn xảy ra xung đột làm mất ổn định chính trị - xã hội ở cơ sở.

Vai trò cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã còn được thể hiện ở năng lực sáng tạo của họ: khả năng vận dụng lý luận vào thực tiễn, vận dụng cái chung vào những tình huống cụ thể; khả năng cụ thể hoá, hiện thực hoá đường lối, chính sách; khả năng tổ chức, tập hợp lực lượng dân chúng thành phong trào hành động; kỹ năng, kỹ xảo xử lý công việc, ở năng lực quan hệ, cảm hoá, tập hợp lực lượng để hiện thực hoá đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước vào đời sống thực tiễn.

Gần gũi với dân, cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã thấu hiểu dân, biết kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của dân trong sản xuất và trong cuộc sống. Họ là người khơi dậy, phát huy tiềm năng, thế mạnh của dân; giúp dân phát triển kinh tế, thoát nghèo, vươn lên làm giàu; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân; trực tiếp thúc đẩy sự phát triển các mặt của đời sống xã hội, đảm bảo cho cơ sở phát triển một cách năng động, sáng tạo và bền vững. Kết quả điều tra xã hội học cho thấy, vai trò cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã

được thể hiện khá rõ trong việc giải quyết kịp thời những vướng mắc, khó khăn trong sản xuất, đời sống của dân (93,6%); quyết đoán, sáng tạo trong giải quyết công việc bình thường và bất thường (88,8%); đảm bảo sự phát triển năng động, sáng tạo và bền vững ở cơ sở (86,7%) [6, tr.51].

Thực tiễn cho thấy, nơi nào cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã chủ động, quyết đoán đúng đắn, kịp thời những vấn đề nảy sinh ở cơ sở, nơi đó ổn định và phát triển, người dân tin tưởng vào sự lãnh đạo của cấp uỷ, chính quyền ngay cả khi tình huống bất thường xảy ra vẫn giữ vững được ổn định tình hình.

3. Nhược điểm của đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã

Hiện nay, tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế của Việt Nam đặt ra yêu cầu ngày càng cao về quản lý, điều hành phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã, đòi hỏi đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã phải có trình độ, phẩm chất, năng lực đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn. Song, đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã tại nhiều địa phương vẫn còn những hạn chế:

Thứ nhất, trình độ chuyên môn, lý luận chính trị thấp. Cả nước hiện có 145.112 cán bộ chuyên trách cấp xã. Trong đó, về trình độ chuyên môn, số cán bộ chưa qua đào tạo có 45.071 người (chiếm 31,06%); số có trình độ sơ cấp là 9.375 người (chiếm 6,46%); trung cấp là 52.429 người (chiếm 36,13%); cao đẳng là 6.095 người (chiếm 4,20%) và đại học là 32.142 người (chiếm 22,15%). Về trình độ lý luận chính trị, số chưa qua đào tạo là 25.336 người (chiếm 17,46%); số có trình độ sơ cấp là 23.639 người (chiếm 16,29%); trung cấp 89.244 người (chiếm 61,5%) và cao cấp là 6.893 người (chiếm 4,75%). Đội ngũ công chức

cấp xã cả nước có 111.496 người. Trong đó, về trình độ chuyên môn, có 8.507 công chức (chiếm 7,63%) chưa qua đào tạo chuyên môn; công chức có trình độ sơ cấp là 2.409 người (chiếm 2,16%); trung cấp là 66.251 người (chiếm 59,42%); cao đẳng là 6.790 người (chiếm 6,09%) và trình độ đại học là 27.539 người (chiếm 24,7%). Về trình độ lý luận chính trị, số công chức chưa qua đào tạo là 46.082 người (chiếm 41,33%); trình độ sơ cấp là 23.481 người (chiếm 21,06%); trung cấp là 41.119 người (chiếm 36,88%) và trình độ cao cấp là 814 người (chiếm 0,73%) [7].

Số liệu thống kê cho thấy, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã nhìn chung thấp hơn so với mặt bằng chung của đội ngũ cán bộ, công chức các cấp. Cán bộ, công chức cấp xã có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tốt nghiệp trung cấp chiếm đại đa số (cán bộ chiếm tỉ lệ là 36,13%; công chức chiếm tỉ lệ là 59,42%). Đó là thống kê trên văn bằng, chứng chỉ còn trong thực tế, không ít cán bộ, công chức cấp xã chỉ ở trình độ “cầm tay chỉ việc”, nên khi tham mưu trong quản lý nhà nước và giải quyết các thủ tục hành chính còn nhiều lúng túng, dẫn đến sai phạm gây bức xúc, khiếu kiện trong nhân dân. Chăn nuôi, trồng trọt là công việc chính ở nông thôn nhưng nhiều người trong đội ngũ này không am hiểu về kỹ thuật nông nghiệp không tham mưu được cho sự phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Với trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và lý luận chính trị như vậy, đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã đang gặp phải những thách thức lớn trước đòi hỏi phát triển kinh tế - xã hội ở nông thôn hiện nay.

Thứ hai, tinh thần trách nhiệm chưa cao. Một số cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã chưa thật sự gương mẫu trong nhận thức và hành động, thiếu tinh thần trách nhiệm, thái

độ phục vụ không tốt, có biểu hiện quan liêu, hách dịch, xa rời thực tế, xa dân, gây phiền hà cho nhân dân, nói nhiều làm ít, làm việc không có kế hoạch, cục bộ địa phương; một bộ phận cán bộ hạn chế về năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành hoạt động trong hệ thống chính trị cấp xã; khả năng nhận thức, tổ chức thực hiện và xử lý những tình huống phát sinh ở địa phương còn nhiều lúng túng; một số cán bộ thiếu khả năng độc lập, quyết đoán trong giải quyết công việc, thụ động trong thực thi các nhiệm vụ; thiếu khả năng bao quát tình hình; thiếu kỹ năng trong công tác tuyên truyền, tập hợp, vận động quần chúng nhân dân chấp hành, thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước; chưa thể hiện được vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong triển khai, thực hiện các phong trào ở địa phương.

Thứ ba, giải quyết các vấn đề phức tạp về lĩnh vực quản lý kinh tế, tài chính, văn hóa, xã hội, thông tin, tôn giáo, tranh chấp về đất đai, bảo vệ tài nguyên, môi trường còn yếu. Chưa thật sự quyết tâm, học hỏi kinh nghiệm để phát huy tiềm năng, lợi thế, bản sắc văn hóa dân tộc, đồng thời khắc phục khó khăn ở địa phương; còn thụ động...

Những hạn chế trên đây đã ảnh hưởng đến vai trò cầu nối giữa Đảng với nhân dân, giữa công dân với Nhà nước của cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã.

4. Một số giải pháp nâng cao vai trò cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã hiện nay

Thứ nhất, hoàn thiện thể chế, nâng cao ý thức chính trị, ý thức pháp luật và trình độ văn hoá cho nhân dân.

Hoàn thiện khung pháp luật cho nền kinh tế thị trường. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các chủ thể kinh tế nhất là vai trò của Nhà nước trong quản lý kinh tế; tăng cường năng lực thị trường cho các chủ thể kinh tế nông nghiệp, nông thôn và nông dân;

khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức xã hội nghề nghiệp ở cơ sở thực hiện một số chức năng kinh tế - xã hội, tham gia giám sát, phản biện chính sách... Hoàn thiện cơ chế thực thi thể chế kinh tế thị trường, bảo đảm tự do cạnh tranh; hoàn chỉnh việc phân cấp quản lý Nhà nước về kinh tế cho chính quyền cơ sở; tăng cường năng lực phối hợp giữa các cấp, các ngành trong việc hoạch định, thực thi chính sách, tạo lập cơ chế hữu hiệu để mở rộng quyền tham gia, quyền giám sát, quyền được thông tin của người dân.

Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị cơ sở theo hướng làm rõ chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức trong hệ thống đó. Phân định cụ thể sự lãnh đạo của tổ chức đảng với quản lý của chính quyền và hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư. Đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của hệ thống chính trị cơ sở hướng vào phục vụ dân, gần dân, sát dân hơn. Quy định cụ thể quyền giám sát, quyền bãi miễn của dân đối với các tổ chức và cán bộ ở cơ sở. Phát huy dân chủ phải đi đôi với củng cố, nâng cao kỉ luật, kỉ cương, nâng cao dân trí, năng lực thực hành của cán bộ, đảng viên và nhân dân ở cơ sở.

Tăng cường giáo dục ý thức chính trị, ý thức pháp luật và văn hóa chính trị cho nhân dân. Xây dựng ý thức tự giác của nhân dân trong việc tham gia vào đời sống chính trị của địa phương và đất nước. Ngăn chặn kịp thời các hành vi tiêu cực, các tệ nạn xã hội. Đảm bảo các thể chế được chế định bằng nguyên tắc luật pháp và chuẩn mực văn hoá, đạo đức. Tiếp tục mở rộng dân chủ ở cơ sở cả về kinh tế, chính trị, văn hóa tinh thần đối với mỗi người dân và cả cộng đồng. Đẩy mạnh phong trào xây dựng đời sống văn hóa mới ở cơ sở, tạo điều kiện để các tầng lớp nhân dân được hưởng các thành tựu văn hóa của dân tộc và nhân loại. Xây dựng đời sống văn hóa tinh thần lành

mạnh tạo nền tảng vững chắc cho sự ổn định chính trị - xã hội ở cơ sở nông thôn.

Thứ hai, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân, giải quyết tốt các vấn đề xã hội.

Tiếp tục đẩy mạnh sự phát triển kinh tế - xã hội ở địa bàn nông thôn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, đảm bảo lợi ích kinh tế của người lao động. Tăng cường đầu tư nâng cấp kết cấu hạ tầng ở cơ sở. Có chính sách ưu đãi đầu tư, thu hút các doanh nghiệp, các nhà quản lý giỏi gắn bó với nông nghiệp, nông thôn, tạo ra bước chuyển biến sâu rộng trong đời sống xã hội ở cơ sở. Thực hiện tốt các nhiệm vụ giáo dục, y tế, xoá đói giảm nghèo, giải quyết việc làm. Chủ động bảo vệ môi trường sinh thái, môi trường nhân văn. Đảm bảo trật tự an toàn xã hội, kiên quyết bài trừ các tệ nạn xã hội, không để môi trường xã hội ở nông thôn bị ô nhiễm, xây dựng nông thôn ngày càng giàu đẹp, văn minh.

Thứ ba, đổi mới và tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, tạo điều kiện để cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã rèn luyện, phấn đấu nâng cao phẩm chất, năng lực.

Tiếp tục đổi mới nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã theo hướng nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý gắn với cương vị và chức trách của cán bộ. Chương trình, nội dung đào tạo cần chú ý kỹ năng thực hành, kỹ năng xử lý tình huống, kỹ năng tuyên truyền, vận động. Kết hợp nhiều hình thức đào tạo, bồi dưỡng; kết hợp đào tạo tập trung với đào tạo vừa làm vừa học; bồi dưỡng cán bộ đương chức với đào tạo cơ bản, chính quy nguồn cán bộ trẻ, ưu tú trong diện quy hoạch. Trước mắt cần xây dựng các chương trình đào tạo cán bộ xã ở bậc đại học với kiến thức tổng hợp về quản lý nông nghiệp, nông thôn và nông dân để tạo nguồn cán bộ

cho cơ sở. Coi trọng việc đào tạo ở nhà trường với việc rèn luyện trong hoạt động thực tiễn lãnh đạo, quản lý ở cơ sở.

Thứ tư, thiết lập và hoàn thiện cơ chế, quy chế phối hợp hoạt động giữa tập thể lãnh đạo và người đứng đầu trong hệ thống chính trị cơ sở, xây dựng phong cách làm việc mới cho cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã.

Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện cơ chế, quy chế phối hợp hoạt động giữa tập thể lãnh đạo và cá nhân phụ trách. Làm rõ vai trò lãnh đạo của cấp uỷ và trách nhiệm của những người đứng đầu, đặc biệt coi trọng mối quan hệ giữa bí thư cấp uỷ với chủ tịch hội đồng nhân dân và chủ tịch uỷ ban nhân dân xã. Xác lập mối quan hệ này là nhằm phát huy trách nhiệm của mỗi cá nhân đồng thời khắc phục sự độc đoán chuyên quyền và sự mất đoàn kết nội bộ trong các cơ quan lãnh đạo. Hoàn thiện và thực hiện nghiêm cơ chế kiểm soát quyền lực, ngăn ngừa sự lạm quyền, vi phạm kỷ luật, kỷ cương.

Chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã thật sự công tâm, thạo việc, dám làm, dám chịu trách nhiệm, vì dân, không tham nhũng; có phong cách làm việc gần dân, sát dân, biết lắng nghe và tôn trọng ý kiến nhân dân, hiểu được những việc dân cần, biết được những việc dân mong đợi; có khả năng quy tụ, đoàn kết các lực lượng ở cơ sở để đẩy mạnh sự phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Thứ năm, đổi mới và hoàn thiện các khâu đánh giá, quy hoạch, bố trí, sử dụng, đãi ngộ cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã, tạo động lực khuyến khích họ tự học tập nâng cao phẩm chất, năng lực.

Đánh giá cán bộ phải trên cơ sở tiêu chuẩn, chức danh, chức trách, hiệu quả công tác thực tế, sự tin nhiệm của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Đánh giá cán bộ không chỉ căn cứ vào việc hoàn thành một việc, một nhiệm vụ cụ thể trong một thời

gian ngắn mà phải xem xét cả quá trình công tác và tổng thể các mối quan hệ của họ trong xã hội. Cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã cần được đánh giá thường xuyên. Trước khi đề bạt, cất nhắc phải được đánh giá cụ thể, kết luận rõ ràng và có hồ sơ lưu giữ kết quả để theo dõi, kiểm tra mức độ phấn đấu của mỗi cán bộ trên cương vị công tác mới. Đánh giá cán bộ là trách nhiệm của tập thể cấp uỷ có thẩm quyền.

Gắn chặt công tác quy hoạch với kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bố trí và sử dụng cán bộ. Chú trọng tạo nguồn cán bộ trẻ được đào tạo chính quy để thay thế dần lớp cán bộ cao tuổi chưa được đào tạo cơ bản. Quy hoạch cán bộ không chỉ làm một lần, mà phải làm thường xuyên và kịp thời bổ sung những nhân tố mới, đưa ra khỏi quy hoạch những nhân tố không còn khả năng phát triển. Tiếp tục đổi mới việc bố trí, sử dụng cán bộ. Mạnh dạn bố trí cán bộ trẻ có năng lực và triển vọng phát triển vào cương vị lãnh đạo, quản lý từ thấp đến cao, từ đơn giản đến phức tạp để thử thách, rèn luyện nhằm tạo nguồn cho cương vị cao hơn. Có chính sách đãi ngộ thỏa đáng tạo điều kiện để cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã yên tâm công tác, gắn bó lâu dài với cơ sở, đồng thời thu hút cán bộ trẻ, sinh viên đã tốt nghiệp cao đẳng, đại học về làm việc ở cơ sở để đào tạo, bồi dưỡng nguồn cán bộ cho cơ sở và cấp trên.

Chủ động và thực hiện đồng bộ các giải pháp nêu trên sẽ góp phần quan trọng vào việc nâng cao vai trò cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã trong việc giữ vững ổn định chính trị - xã hội ở nông thôn nước ta trước yêu cầu mới./.

Tài liệu tham khảo

- [1] Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập*, t.5, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [2] http://dangcongsan.vn/cpv/Modules/News/NewsDetail.aspx?co_id=30145&cn_id=8
- [3] Đảng Cộng sản Việt Nam (2001), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [4] Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [5] Đảng Cộng sản Việt Nam (2002), *Nghị quyết Trung ương 5 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX ngày 18 tháng 3 về “Đổi mới và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị ở cơ sở xã, phường, thị trấn”*.
- [6] Mai Đức Ngọc (2011), *Vai trò cán bộ chủ chốt cấp xã trong việc giữ vững ổn định chính trị - xã hội ở nông thôn nước ta hiện nay*, Nxb Chính trị - Hành chính.
- [7] <http://www.tapchicongsan.org.vn/Home/Viet-nam-tren-duong-doi-moi/2015/34093/Chat-luong-doi-ngu-can-bo-cong-chuc-cap-xa-tu-sau.aspx>.
- [8] Đảng Cộng sản Việt Nam (1997), *Văn kiện Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [9] Đảng Cộng sản Việt Nam (2012), *Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16 tháng 1 năm 2012 - Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”*.
- [10] dangcongsan.vn/cpv/Modules/News_English/News_Detail_E.aspx?CN_ID=64827&CO_ID=10005.
- [11] http://dangcongsan.vn/cpv/Modules/News/NewsDetail.aspx?co_id=10006&cn_id=86671.
- [12] <http://www.moj.gov.vn/ct/tintuc/Pages/nghien-cuu-trao-doi.aspx?ItemID=6787>.

